TRƯỜNG THPT ĐOÀN KẾT
BAN THI ĐUA HỌC SINH

TỔNG HỢP THI ĐUA TUẦN 1

Tuần 1 (thứ 2 ngày 5/9 đến tiết 5 thứ 6 ngày 9/9/2022

TT	LỚP	TỔNG	XH	XL	P	KP	Giờ A	GHI CHÚ
1	10A01	99	11	Tốt	0	0	23	Kim trễ.
2	10A02	99	11	Tốt	0	0	16	Châu, Ngoan trễ.
3	10A03	99.5	6	Tốt	0	0	22	Hưng trễ.
4	10A04	99	11	Tốt	0	0	20	1B,Anh trễ.
5	10A05	100	1	Tốt	0	0	22	0
6	10B	99	11	Tốt	2	0	19	0
7	10C	99	11	Tốt	0	0	21	Hân, An trễ.
8	10D01	100	1	Tốt	0	0	19	0
9	10D02	100	1	Tốt	0	0	17	0
10	10D03	95.5	34	Khá	1	1	23	Kiệt, Tuấn, Hân, An trễ.
11	10D04	100	1	Tốt	0	0	21	0
12	10D05	100	1	Tốt	0	0	22	0
13	11A01	98.5	21	Tốt	1	0	22	Phương, Diệp trễ.
14	11A02	99.5	6	Tốt	1	0	24	0
15	11A03	98	27	Tốt	3	0	22	Bảo trễ.
16	11A04	98.5	21	Tốt	1	0	24	Nhung, Anh trễ.
17	11A05	99	11	Tốt	0	0	22	Quốc Huy, Gia Huy trễ.
18	11A06	98	27	Tốt	2	0	21	Bình, Thư trễ.
19	11A07	99	11	Tốt	1	0	20	1B
20	11A08	99.5	6	Tốt	1	0	21	0
21	11A09	95	35	Khá	4	1	23	Khánh, Châu trễ.
22	11A10	95	35	Khá	5	1	19	Nhi trễ.
23	11A11	96.5	32	Tốt	5	0	18	1B,Huy trễ.
24	11A12	99	11	Tốt	2	0	22	0
25	12A01	98.5	21	Tốt	3	0	22	0
26	12A02	99.5	6	Tốt	0	0	23	Bảo trễ.

27	12A03	98.5	21	Tốt	0	0	0	KHÔNG NỘP SỔ, Trâm trễ.
28	12A04	96.5	32	Tốt	1	1	23	Vy, Bảo trễ.
29	12A05	98.5	21	Tốt	2	0	25	Đạt trễ.
30	12A06	97.5	29	Tốt	4	0	22	Ngân trễ.
31	12A07	99	11	Tốt	2	0	24	0
32	12A08	97.5	29	Tốt	5	0	24	0
33	12A09	99	11	Tốt	2	0	22	0
34	12A10	99.5	6	Tốt	0	0	24	Phương trễ.
35	12A11	97	31	Tốt	2	0	22	Nguyên sai đồng phục.
36	12A12	98.5	21	Tốt	3	0	22	0

Phần theo dõi của Giám thị, Quý thầy (cô) xem ở mặt sau. Xin cảm ơn!

BTĐT

Nguyễn Thanh Công

Giám thị tổng hợp

TT	LỚP	MỤC 1						MỤC 2								GHI CHÚ
		1	2	3a	5A	5B	5C	1	P	K	Trễ	4	5	6a	6b	6c	
1	10A01								0	0							
2	10A02								0	0							
3	10A03								0	0							
4	10A04								0	0							
5	10A05								0	0							
6	10B								2	0							
7	10C								0	0							
8	10D01								0	0							
9	10D02								0	0							
10	10D03								1	1							
11	10D04								0	0							
12	10D05								0	0							
13	11A01								1	0							
14	11A02								1	0							
15	11A03								3	0							
16	11A04								1	0							
17	11A05								0	0							
18	11A06								2	0							
19	11A07								1	0							
20	11A08								1	0							
21	11A09								4	1							

22	11A10								**5**	**1**							
23	11A11								**5**	**0**							
24	11A12								**2**	**0**							
25	12A01								**3**	**0**							
26	12A02								**0**	**0**							
27	12A03								**0**	**0**							
28	12A04								**1**	**1**							
29	12A05								**2**	**0**							
30	12A06								**4**	**0**							
31	12A07								**2**	**0**							
32	12A08								**5**	**0**							
33	12A09								**2**	**0**							
34	12A10								**0**	**0**							
35	12A11								**2**	**0**							
36	12A12								**3**	**0**							
Có gì chưa đúng, kính mong quý thầy (cô) chủ nhiệm phản hồi với cô Hảo trước chủ nhật.																	